TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 171/2019/QĐST - HNGĐ	*T, ngày 27 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 205/2019/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Phạm Minh A, sinh năm 1977

HKTT: Tổ 15, cụm 2, Phường P, quận T, Thành phố Hà Nội.

Cư trú: Số 10, ngách 343/18 đường An Dương Vương, phường P, quận T, Thành phố H.

Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1975

HKTT: Tổ 15, cụm 2, Phường P, quận T, Thành phố H.

Cư trú: Số 10, ngách 343/18 đường An Dương Vương, phường P, quận T, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Minh A và anh Nguyễn Anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận L, thành phố H ngày 14/01/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc phát sinh mâu thuẫn sau khi cưới. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cách sống, vợ chồng không hòa hợp. Hai bên đã tìm mọi cách để cải thiện quan hệ vợ chồng nhưng không có kết quả, vợ chồng đã ly thân từ tháng 4/2018, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Minh A và anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2].Về con chung: Chị Minh A và anh T xác định có 01 con chung là: Nguyễn Tất Đạt, sinh ngày 30.8.2010.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận để chị Minh A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đồng/ tháng, kể từ tháng 9/2019 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3].Về tài sản, nhà đất, công nợ: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4].Về lệ phí: Nguyễn Anh T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Minh A và anh Nguyễn Anh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên đương sự: Giao con chung là:Nguyễn Tất Đạt, sinh ngày 30/8/2010 cho chị Minh A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/ tháng, kể từ tháng 9/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản, nhà đất, công nợ chung: Không có nên không xét

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0003635 ngày 12/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận T;
- Chi cục THA dân sự quận T
- UBND Phường Đ, quận L Thành phố H (GCN kết hôn số 10, quyển số 01 ngày 14/01/2010)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Đức Cần